

BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG **Quỹ Hưu Trí Bổ Sung Tự nguyện** **Báo cáo Bán Niên năm 2023**

I. Thông tin về các Quỹ

a) Tên của các Quỹ :

QUỸ HƯU TRÍ BỔ SUNG TỰ NGUYỆN MB AN KHANG (QUỸ MB AN KHANG)

QUỸ HƯU TRÍ BỔ SUNG TỰ NGUYỆN MB THỊNH VƯỢNG (QUỸ MB THỊNH VƯỢNG)

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Đầu tư tích lũy bên cạnh bảo hiểm xã hội bắt buộc, giúp tăng thu nhập của người lao động khi đến tuổi nghỉ hưu. Nhà nước khuyến khích phát triển chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện thông qua các chính sách ưu đãi quy định tại pháp luật về thuế.

Gia tăng gắn kết giữa người lao động và người sử dụng lao động.

Là công cụ được hưởng miễn, giảm thuế cho người lao động và người sử dụng lao động.

Gia tăng tài sản tiết kiệm.

Tạo thói quen tích lũy, nâng cao tỷ lệ tiết kiệm.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ: không xác định

d) Chính sách phân chia lợi nhuận: Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận của Quỹ

II. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

1. Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ MB An Khang:

STT	Chỉ tiêu	Kỳ từ 01/01/2023 – 30/06/2023	Kỳ từ 01/01/2022 – 30/06/2022
I	Danh mục đầu tư		
1	Các khoản đầu tư	33.482.438.442	13.069.925.600
2	Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	1.572.097.092	53.340.478
3	Các khoản phải thu	1.195.764.041	146.728.493
4	Các khoản phải trả	28.872.785	27.210.113
II	Tài sản ròng của Quỹ (1+2+3-4)	36.221.426.790	13.242.784.458
	Tổng số đơn vị Quỹ	3.286.408,93	1.252.880,84
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị Quỹ	11.022	10.570
III	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	11.022	10.570
IV	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	10.731	10.179
V	Tổng lợi nhuận của Quỹ	877.366.679	371.907.275



	<i>Lợi nhuận đã thực hiện</i>	866.298.490	225.904.412
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i>	11.068.189	146.002.863
VI	Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (năm)	0,24%	0,42%
VII	Tốc độ vòng quay danh mục (năm)	8,80%	110,53%

2. Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ MB Thịnh Vượng:

STT	Chỉ tiêu	Kỳ từ 01/01/2023 – 30/06/2023	Kỳ từ 01/01/2022 – 30/06/2022
I	Danh mục đầu tư		
1	Các khoản đầu tư	49.122.913.596	21.318.127.201
2	Tiền gửi ngân hàng	1.411.740.618	94.901.422
3	Các khoản phải thu	1.494.743.536	252.825.206
4	Các khoản phải trả	76.927.224	63.217.001
II	Tài sản ròng của Quỹ (1+2+3-4)	51.952.470.526	21.602.636.828
	Tổng số đơn vị Quỹ	4.764.530,85	2.060.516,73
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị Quỹ	10.904	10.484
III	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	10.904	10.484
IV	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	10.541	10.183
V	Tổng lợi nhuận của Quỹ	1.744.781.029	454.734.777
	<i>Lợi nhuận đã thực hiện</i>	1.105.155.373	329.622.038
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i>	639.625.656	125.112.739
VI	Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (năm)	0,16%	0,28%
VII	Tốc độ vòng quay danh mục (năm)	9,70%	111,74%

III. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

3.1 Tình hình thị trường trong kỳ

Tình hình kinh tế vĩ mô 6 tháng đầu năm 2023

Nhìn chung, kinh tế – xã hội nước ta trong 6 tháng đầu năm 2023 đã đạt được những kết quả tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn được đảm bảo, lạm phát được kiểm soát ở mức phù hợp.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý II/2023 ước tính tăng 4,14% so với cùng kỳ năm trước, chỉ cao hơn tốc độ tăng 0,34% của quý II/2020 trong giai đoạn 2011-2023. Tính chung 6 tháng đầu năm, GDP tăng 3,72%, chỉ cao hơn tốc độ tăng 1,74% của 6 tháng đầu năm 2020 trong giai đoạn 2011-2023.

Tính chung 6 tháng đầu năm 2023, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 316,65 tỷ USD, giảm 15,2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu giảm 12,1%; nhập khẩu giảm 18,2%. Cán cân thương mại hàng hóa 6 tháng đầu năm 2023 ước tính xuất siêu 12,25 tỷ USD.

CPI bình quân quý II/2023 tăng 2,41% so với cùng kỳ năm trước; bình quân 6 tháng đầu năm tăng 3,29% so với cùng kỳ năm trước.

Hết tháng 6, tăng trưởng tín dụng đạt 3,58% cho thấy sức hấp thụ vốn yếu của nền kinh tế. NHNN đã giảm lãi suất điều hành 4 lần với mức giảm dao động 0,5%-2%. Lãi suất huy động tại hệ thống ngân hàng trong các tháng gần đây cũng đã nhanh chóng hạ nhiệt với mức giảm trung bình 100-130 điểm tùy từng kỳ hạn, cá biệt mức điều chỉnh tại một số NHTM vừa và nhỏ lên tới 180 điểm-220 điểm. Đây là điều kiện cần thiết để kéo giảm mặt bằng lãi suất cho vay vốn có độ trễ từ 3-6 tháng so với lãi suất huy động.

Thị trường Trái phiếu

Lãi suất phát hành bình quân quý 2/2023 ở các kỳ hạn trúng thầu đi xuống mạnh so với quý 1/2023, cụ thể: Giảm trên 110 bps tại các kỳ hạn 5, 10, 15 năm và 50 – 64 bps tại kỳ hạn 20, 30 năm. Trong quý, NHNN tiếp tục 2 lần hạ lãi suất điều hành, đưa lãi suất tái cấp vốn xuống 4.5%/năm, lãi suất tái chiết khấu xuống 3%/năm. Tràn lãi suất tiền gửi kỳ hạn từ 1 tháng đến 6 tháng cũng giảm xuống còn 4.75%/năm.

Trong quý 2/2023, Kho bạc Nhà nước (KBNN) đã tổ chức 44 đợt đấu thầu trái phiếu Chính phủ (TPCP) với tổng giá trị gọi thầu là 92,000 tỷ đồng, trong đó giá trị trúng thầu là 75,019 tỷ đồng, tỷ lệ trúng thầu/gọi thầu đạt 81.5%. Tổng giá trị trúng thầu từ đầu năm đạt 45% kế hoạch năm (400,000 tỷ đồng) và từ đầu tháng 4 đạt 63% kế hoạch quý 2 (120,000 tỷ đồng). Không có đợt phát hành trái phiếu chính phủ bảo lãnh nào trong quý 2. Giá trị phát hành TPCP kể từ đầu năm đạt 45% kế hoạch năm 2023 (400,000 tỷ đồng). Tính từ đầu quý 2, giá trị phát hành đạt 63% kế hoạch quý (120,000 tỷ đồng). Trong tháng, không có trái phiếu chính phủ bảo lãnh nào được phát hành.

Giá trị phát hành TPCP kể từ đầu năm đạt 45% kế hoạch năm 2023 (400,000 tỷ đồng). Tính từ đầu quý 2, giá trị phát hành đạt 63% kế hoạch quý (120,000 tỷ đồng). Trong suốt nửa đầu năm, lợi suất TPCP luôn duy trì xu hướng đi xuống trong bối cảnh SBV hạ lãi suất điều hành. Áp lực lạm phát và tỷ giá giảm cùng với tăng trưởng chậm lại là các yếu tố để Việt Nam đi trước các nước trong việc cắt giảm lãi suất nhằm thúc đẩy nền kinh tế.

Theo dữ liệu VBMA tổng hợp từ HNX và SSC, lũy kế từ đầu năm đến nay, tổng giá trị phát hành TPDN được ghi nhận là 42,783 tỷ đồng, với 7 đợt phát hành công chúng trị giá 5,521 tỷ đồng (chiếm 13% tổng giá trị phát hành) và 35 đợt phát hành riêng lẻ trị giá 37,262 tỷ đồng (chiếm 87% tổng số). Trong đó, ngành Bất động sản phát hành nhiều nhất với 23,315 tỷ đồng (chiếm 54.5%), theo sau là nhóm Hàng tiêu dùng (10,545 tỷ đồng, chiếm 24.6%). Đây là mức phát hành thấp hơn cùng kỳ. Ảnh hưởng của đợt khủng hoảng trái phiếu nửa cuối 2022 và nhu cầu vốn chậm lại của các tổ chức kinh tế làm cho kênh huy động vốn bằng trái phiếu của doanh nghiệp tiếp tục chậm chạp.

3.2 Thông tin triển vọng thị trường

Kinh tế vĩ mô được dự báo sẽ tăng trưởng tích cực hơn trong nửa cuối năm trên cơ sở hiệu quả của chính sách kích thích kinh tế, nới lỏng tiền tệ và đẩy mạnh đầu tư công sẽ phát huy hiệu quả sau 6-9 tháng. Tuy nhiên, tăng trưởng GDP cả năm được dự báo ở trên mức 5%, thấp hơn rất nhiều so với chỉ tiêu tăng trưởng 6.5% mà Quốc Hội thông qua cho năm nay.

Thị trường trái phiếu dự báo sẽ tiếp tục duy trì mặt bằng lãi suất thấp do chính sách nới lỏng tiền tệ dự báo sẽ tiếp tục được duy trì trong nửa cuối năm. Tuy nhiên, cần lưu ý một lượng lớn trái phiếu doanh nghiệp sẽ đáo hạn trong Quý 3 và Quý 4 sắp tới.

Thị trường chứng khoán được dự báo sẽ có những nhịp điều chỉnh, rung lắc mạnh. Tuy nhiên, xu thế chủ đạo vẫn là tăng trưởng về dài hạn trên nền tảng kích thích kinh tế, nới lỏng tiền tệ khiến dòng tiền nhiều khả năng tiếp tục rời kênh tiền gửi tiết kiệm chuyển tới các kênh đầu tư có hiệu quả sinh lời tốt hơn. Trên nền tảng đó, dự báo VNINDEX có khả năng tăng trưởng tốt và chạm mức tâm lý 1.200 điểm trong nửa cuối năm.

IV. Hoạt động giám sát của Ngân hàng giám sát

Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Hà Thành

Địa chỉ: Số 74 Thợ Nhuộm, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

V. Hoạt động ủy quyền

Bên nhận ủy quyền : **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Hà Thành**

Địa chỉ : Số 74 Thợ Nhuộm, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Hoạt động nhận ủy quyền : Dịch vụ quản trị quỹ

Bên nhận ủy quyền : **Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam**

Địa chỉ : Số 112 Hoàng Quốc Việt. P.Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm. Thành phố Hà Nội

Hoạt động nhận ủy quyền : Dịch vụ đại lý chuyển nhượng

Trong kỳ, Công ty quản lý quỹ đầu tư MB đã thực hiện kiểm tra, giám sát các dịch vụ được ủy quyền cung cấp bởi Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Hà Thành (BIDV) và Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD) và có các đánh giá như sau:

Ngân hàng BIDV và VSD đã thực hiện các dịch vụ được ủy quyền thận trọng, an toàn, tuân thủ các quy định của Điều lệ và pháp luật.

Ngân hàng BIDV và VSD duy trì nhân sự thực hiện các dịch vụ có trình độ, kinh nghiệm đáp ứng được các yêu cầu về dịch vụ được ủy quyền; đồng thời đã có hệ thống kiểm soát nội bộ, xây dựng quy trình đầy đủ, chặt chẽ đảm bảo quản trị rủi ro, bảo mật thông tin cho khách hàng.

Hạ tầng kỹ thuật thực hiện dịch vụ an toàn, ổn định, có phương án dự phòng rủi ro khi sự cố xảy ra.

Như vậy, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Hà Thành (BIDV) và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) đã duy trì được năng lực về nhân sự và hệ thống, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyển nhượng cho Quỹ trong kỳ Báo niên năm 2023.

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Thu Hiền

CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ MB



Giang Trung Kiên